



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 11

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Chủ đề của đoạn trích: Vấn đề về giá trị và trách nhiệm của tình mẫu tử	0,5
	2	Nhân vật San không gọi chị Diệu bằng tiếng “má” vì: - Sự thiếu vắng vai trò người mẹ: San được bà ngoại nuôi dưỡng từ nhỏ, chị Diệu hầu như vắng mặt trong suốt quá trình trưởng thành của cô. Khi mới biết nói, San đã bắt chước người lớn gọi mẹ là “chế” và thói quen đó kéo dài đến khi lớn. - Sự tổn thương và khoảng cách tình cảm: Sự xa cách lâu ngày đã tạo ra một bức tường tình cảm. San trở nên độc lập, cứng cỏi và không thể chấp nhận hay cất lên tiếng gọi “má” đối với người mẹ xa lạ của mình.	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: Ẩn dụ (“dạ sắt lòng đình”). - Tác dụng: + Về nội dung: Cụm từ “dạ sắt lòng đình” ẩn dụ cho sự cứng rắn, kiên quyết và lạnh lùng trong tình cảm của con San đối với mẹ. Mười tám năm trôi qua, vết thương tình cảm giữa hai mẹ con vẫn chưa được hàn gắn, đứa con vẫn khép lòng, không thể mở ra để tha thứ hay đón nhận tình thương của người mẹ. + Về nghệ thuật: Hình ảnh ẩn dụ vừa giàu sức gợi, vừa mang đậm sắc thái Nam Bộ dân dã, giúp câu văn trở nên sinh động, giàu cảm xúc và biểu cảm sâu sắc. + Về tình cảm, thái độ: Thể hiện nỗi xót xa và cảm thông trước khoảng cách vô hình giữa mẹ và con, hai người phụ nữ cùng chịu tổn thương, nhưng lại khó chạm tới nhau bằng tình thương.	1,0

	4	Câu nói “<i>Mặc dầu làm má khó hơn làm nữ vương, nữ tướng nhiều</i>” mang ý nghĩa sâu sắc: - “Làm nữ vương, nữ tướng” trên sân khấu: Dù có oai hùng, bi tráng đến đâu, đó vẫn là một vai diễn, có kịch bản, có sự tung hô của khán giả. - “Làm má” trong đời thực: Là một vai diễn không có kịch bản, đòi hỏi sự hy sinh thầm lặng, sự kiên nhẫn vô tận và tình yêu thương vô điều kiện. Đặc biệt với San, chị Diệu phải đối mặt với sự lạnh lùng của con và không biết khi nào mới được chấp nhận. Đó là một hành trình gian nan, không có ánh đèn sân khấu hay những tràng pháo tay cổ vũ.	1,0
	5	- Khái quát: Chị Diệu vì theo đuổi đam mê sân khấu mà đánh mất tình cảm giữa mẹ và con, để rồi khi quay về mới nhận ra sự hi sinh cho nghệ thuật không thể bù đắp được khoảng trống của tình thân. - Bài học: Cần biết cân bằng giữa đam mê và trách nhiệm, theo đuổi ước mơ nhưng không được quên đi gia đình. - Lí giải: Bờn thành công trong sự nghiệp chỉ thật sự trọn vẹn khi con người giữ được hạnh phúc và sự bình yên trong lòng. Khi biết dung hòa giữa lý tưởng và tình thân, ta không chỉ sống cho bản thân mà còn sống có nghĩa, có tình.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật San trong đoạn trích phần Đọc hiểu	2,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận</i>: HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Nhân vật San.	0,25

	c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Sự độc lập và cứng cỏi đến mức xa cách: Lớn lên không có mẹ, San sớm phải tự lập. Sự độc lập ấy biến thành sự cứng cỏi, khước từ mọi sự giúp đỡ từ mẹ, đối xử với mẹ như “người dưng”. + Sự chai sạn trong tình cảm: Sự thiếu vắng của chị Diệu trong những năm tháng tuổi thơ đã khiến trái tim San chai sạn. Cô không thể cất lên tiếng “má” thiêng liêng. Lời chào “Ủa, chế mới về hả?” và ví mẹ như một người “khách” là đỉnh điểm của sự xa cách, cho thấy vết thương lòng do bị bỏ rơi đã hằn quá sâu. + Nguyên nhân sâu xa: Tất cả những biểu hiện đó không phải vì San không có tình cảm, mà là một lớp vỏ bọc cô tạo ra để tự bảo vệ mình khỏi nỗi đau bị bỏ rơi. Kết luận: Khái quát lại, nhân vật San là một lời nhắc nhở đầy day dứt về trách nhiệm của các bậc cha mẹ. Sự hiện diện và tình yêu thương trong những năm tháng đầu đời của con trẻ là không gì có thể bù đắp được. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	1,0
	d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. <i>Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25

2	Lewis B. Smedes đã từng nói “Tha thứ là giải thoát một tù nhân và phát hiện ra rằng tù nhân đó chính là bạn.” Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ), em hãy trình bày suy nghĩ của mình về sức mạnh của sự tha thứ trong cuộc sống.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Sức mạnh của sự tha thứ trong cuộc sống.	0,25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Dẫn dắt từ bản chất của cuộc sống là trên đời không có ai hoàn hảo, con người đều có thể mắc phải sai lầm. Từ đó, đặt ra quan điểm về sức mạnh của sự tha thứ trong các mối quan hệ của con người. Thân bài: (1) Giải thích: - Tha thứ: Là sự lựa chọn giải thoát bản thân khỏi sự oán giận, hận thù, để tâm hồn được bình yên và có thể hàn gắn các mối quan hệ. (2) Bàn luận: - Tha thứ giải thoát cho chính bản thân người trong cuộc: Việc ôm giữ sự hận thù cũng giống như tự uống thuốc độc. - Tha thứ có sức mạnh chữa lành và hàn gắn các mối quan hệ: Lỗi lầm là điều không thể tránh khỏi. Nếu không có sự tha thứ, các mối quan hệ sẽ dễ dàng đổ vỡ. (Dẫn chứng: Nelson Mandela đã từng bị giam giữ 27 năm, chịu đủ hình thức ngược đãi. Khi ông nhận chức	2,5

	tổng thống, ông đã mời 3 người trông coi tù đã từng ngược đãi ông đến gặp mặt, lúc đó tất cả mọi người đều tĩnh lặng trở lại). - Tha thứ là biểu hiện của lòng bao dung và sức mạnh nội tâm: Tha thứ cho người khác đòi hỏi một sự dũng cảm và một tấm lòng rộng lớn. Những người tha thứ là những người mạnh mẽ từ trong tâm hồn. (3) Phản đề, mở rộng: Tha thứ không phải lúc nào cũng dễ dàng, đặc biệt với những tổn thương sâu sắc. Tha thứ là một quá trình, cần thời gian và sự nỗ lực từ cả hai phía. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Hiểu rằng tha thứ trước hết là món quà ta dành cho chính mình. - Hành động: Tập cách đặt mình vào vị trí của người khác để thấu hiểu, học cách bao dung với lỗi lầm của người khác cũng như của chính mình. Kết bài: Khẳng định sức mạnh của sự tha thứ đối với chính mình, cũng như đối với người khác. Tha thứ không phải hành vi cố giấu sự khó chịu nhằm giữ gìn mối quan hệ, mà là sự chấp nhận từ tận sâu trong tâm hồn con người. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.</i>	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng, cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		